

Số: /BDTTG-VPQGDTMN

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2025

V/v rà soát nguồn vốn đề xuất kéo dài sang
năm 2026 thực hiện Chương trình MTQG

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan trung ương;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

Thực hiện Thông báo kết luận số 4410/TB-VPQH ngày 17/11/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Báo cáo tổng kết 05 năm triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I, từ năm 2021-2025 (gọi tắt là Chương trình). Để có đủ cơ sở báo cáo Chính phủ trình Quốc hội xem xét kéo dài nguồn vốn thực hiện Chương trình sang năm 2026. Bộ Dân tộc và Tôn giáo đề nghị các bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố thực hiện một số nội dung sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn của Chương trình trong năm 2025, phấn đấu hoàn thành giải ngân 100% các nguồn vốn theo văn bản số 1667/BDTTG-VPQGDTMN ngày 18/8/2025 Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

2. Rà soát nội dung, nguồn vốn thực sự cần thiết đề xuất kéo dài sang năm 2026 (gồm cả nguồn vốn được kéo dài sang năm 2025 và nguồn vốn phân bổ năm 2025) để tiếp tục thực hiện các nội dung nhằm đạt các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình giai đoạn 2021-2025 (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

3. Nguyên nhân, khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện giải ngân; kiến nghị, đề xuất giải pháp thực hiện đối với nguồn vốn được phép kéo dài trong năm 2026 để thực hiện Chương trình.

Đề nghị các bộ, cơ quan trung ương và UBND tỉnh, thành phố triển khai các nội dung nêu trên, gửi Báo cáo về Bộ Dân tộc và Tôn giáo (qua Văn phòng Quốc gia về dân tộc và miền núi, địa chỉ số 349 Đội Cấn, Phường Ngọc Hà, Hà Nội, thư điện tử: chuongtrinhmtqg3@moera.gov.vn), trước ngày 01/12/2025 để tổng hợp, báo cáo Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TTg TT CP Nguyễn Hòa Bình (để b/c);
- Phó TTgCP Hồ Đức Phớc (để b/c);
- Phó TTgCP Mai Văn Chính (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội
- Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ,
- Các Đ/c Thứ trưởng;
- Sở DTTG, cơ quan tham mưu CTDTTG;
- Lưu: VT, VPQGDTMN (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Y Vinh Tor**

I. DANH SÁCH GỬI VĂN BẢN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ

TT	Tỉnh/TP	Cơ quan CTDTG tỉnh/TP	
1.	TP HUẾ	Ban DT&TG, Sở Nội vụ TP Huế	
2.	CAO BẰNG	Sở DT&TG tỉnh Cao Bằng	
3.	LẠNG SƠN	Sở DT&TG tỉnh Lạng Sơn	
4.	LAI CHÂU	Sở DT&TG tỉnh Lai Châu	
5.	ĐIỆN BIÊN	Sở DT&TG tỉnh Điện Biên	
6.	SƠN LA	Sở DT&TG tỉnh Sơn La	
7.	THANH HÓA	Sở DT&TG tỉnh Thanh Hóa	
8.	NGHỆ AN	Sở DT&TG tỉnh Nghệ An	
9.	HÀ TĨNH	Ban DT&TG, Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh	
10.	TUYÊN QUANG	Sở DT&TG tỉnh Tuyên Quang	
11.	LÀO CAI	Sở DT&TG tỉnh Lào Cai	
12.	THÁI NGUYÊN	Sở DT&TG tỉnh Thái Nguyên	
13.	PHÚ THỌ	Sở DT&TG tỉnh Phú Thọ	
14.	BẮC NINH	Sở DT&TG tỉnh Bắc Ninh	
15.	QUẢNG TRỊ	Sở DT&TG tỉnh Quảng Trị	
16.	TP ĐÀ NẴNG	Sở DT&TG TP Đà Nẵng	
17.	QUẢNG NGÃI	Sở DT&TG tỉnh Quảng Ngãi	
18.	GIA LAI	Sở DT&TG tỉnh Gia Lai	
19.	KHÁNH HÒA	Sở DT&TG tỉnh Khánh Hòa	
20.	LÂM ĐỒNG	Sở DT&TG tỉnh Lâm Đồng	
21.	ĐẮK LẮK	Sở DT&TG tỉnh Đắk Lắk	
22.	ĐỒNG NAI	Sở DT&TG tỉnh Đồng Nai	
23.	TÂY NINH	Sở DT&TG tỉnh Tây Ninh	
24.	TP CẦN THƠ	Sở DT&TG TP Cần Thơ	
25.	VĨNH LONG	Sở DT&TG tỉnh Vĩnh Long	
26.	CÀ MAU	Sở DT&TG tỉnh Cà Mau	
27.	AN GIANG	Sở DT&TG tỉnh An Giang	

II. DANH SÁCH GỬI VĂN BẢN CÁC BỘ, CƠ QUAN TƯ

1. Bộ Tư pháp
2. Bộ Công thương
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo
4. Bộ Nông nghiệp và Môi trường
5. Bộ Tài chính
6. Bộ Nội vụ
7. Bộ Y tế
8. Bộ Khoa học và công nghệ
9. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch
10. Bộ Công an
11. Bộ Quốc phòng
12. UB TW MTTQ VN
13. Hội liên hiệp Phụ nữ VN
14. Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
15. Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh